

**THƯỜNG TRỰC HĐND- UBND-
ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
XÃ KON CHIÊNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Chiêng, ngày 20 tháng 8 năm 2025

Số: 01/QCPH-HĐND-UBND-
MTTQ

QUY CHẾ

**Phối hợp hoạt động giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân,
Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kon Chiêng
khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026**

**THƯỜNG TRỰC HĐND- UBND- ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
XÃ KON CHIÊNG**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;
- Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13;
- Căn Quyết định 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị về ban hành Quy chế Giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt nam và các đoàn thể chính trị- xã hội;
- Căn Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị về ban hành Quy định Về việc Mặt trận Tổ quốc Việt nam và các đoàn thể chính trị- xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền;
- Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15- CP- ĐCTUBTWMTTQVN ngày ngày 20/02/2025 quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;
- Căn cứ Nghị quyết Liên tịch số 403/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ và Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kon Chiêng thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác nhiệm kỳ 2021 - 2026 với các nội dung như sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích và nội dung về mối quan hệ

Quan hệ giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kon Chiêng là quan hệ phối hợp, để thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp và quan hệ công tác

1. Quan hệ công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã dựa trên nguyên tắc phối hợp, tôn trọng lẫn nhau, cùng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan được Hiến pháp và pháp luật quy định.

2. Cơ quan có trách nhiệm chủ trì trong quan hệ phối hợp tùy theo tính chất, nội dung và yêu cầu của công việc do pháp luật quy định hoặc do sự thống nhất giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

3. Tùy theo tình hình và yêu cầu của từng lĩnh vực công tác, quan hệ công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã là mối quan hệ phối hợp 3 bên hoặc 2 bên gồm các hình thức như: Hội nghị liên tịch, thành lập Đoàn kiểm tra liên tịch, phối hợp giám sát hoặc khảo sát tại cơ sở, thành lập đoàn kiểm tra, giám sát các công trình, chương trình mục tiêu quốc gia....

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIỮA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN VÀ BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ KON CHIÊNG

Điều 3. Phối hợp thực hiện công tác bầu cử

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp thực hiện việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (gọi tắt là đại biểu dân cử) theo luật định.

Điều 4. Phối hợp tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

1. Khi có yêu cầu của Quốc Hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thống nhất kế hoạch, chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân, các tổ chức thành viên Mặt trận và các cơ quan, đơn vị chịu sự tác động trực tiếp của văn bản.

2. Khi đề nghị xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, quyền và trách nhiệm của UBMTTQ Việt Nam thì cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản gửi UBMTTQ Việt Nam xã hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, hồ sơ dự thảo quy phạm pháp luật đề UBMTTQ Việt Nam xã tham gia ý kiến

Đối với các văn bản quy phạm pháp luật cấp xã ban hành không còn phù hợp với thực tiễn hoặc có quy định trái pháp luật, chồng chéo mà Nhân dân có nhiều ý kiến thì Thường trực Hội đồng nhân dân xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trao đổi, đề nghị Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị với Tỉnh giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho Thường trực Hội đồng nhân dân xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã biết trong thời hạn 30 ngày.

Điều 5. Phối hợp tuyên truyền và phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân

Hằng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tổ chức xây dựng chương trình, kế hoạch hoặc các văn bản nhằm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bằng nhiều hình thức theo đối tượng và phạm vi trách nhiệm quản lý của mình.

Điều 6. Xây dựng chính quyền và quản lý Nhà nước

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp:

1. Tạo điều kiện cho đại biểu dân cử, cán bộ, công chức và động viên Nhân dân tham gia vào việc quản lý Nhà nước, bảo vệ của công, giữ gìn an ninh trật tự công cộng, xây dựng nếp sống đô thị văn minh, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

2. Vận động Nhân dân góp ý xây dựng chính quyền theo kế hoạch chung hàng năm.

3. Tạo điều kiện cho đại biểu dân cử, cán bộ, công chức và động viên Nhân dân tham gia thực hiện các quy định của pháp luật về: phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; cải cách hành chính, chống gây phiền hà những nhiều Nhân dân; xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

4. Tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Phối hợp giúp đỡ đại biểu dân cử

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp:

1. Hội đồng nhân dân xây dựng kế hoạch phối hợp cùng các đại biểu Hội đồng nhân dân ở các làng bố trí địa điểm cho đại biểu tiếp xúc với cử tri và thông báo về nội dung, chương trình kỳ họp và thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri trước các kỳ họp; báo cáo kết quả sau kỳ họp và tình hình giải quyết các kiến nghị của cử tri.

Điều 8. Chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp và tổ chức các kỳ họp HĐND xã

1. Chuẩn bị hồ sơ tài liệu trình kỳ họp HĐND xã

a) Thường trực HĐND xã phân công các Ban của HĐND xã thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình, chương trình, kế hoạch, dự thảo nghị quyết HĐND (hồ sơ, tài liệu) trình kỳ họp HĐND xã và thông báo cho UBND xã để chỉ đạo các cán bộ chuyên môn phối hợp trong quá trình thẩm tra.

b) Các Ban HĐND xã cử thành viên nghiên cứu, tham gia vào quá trình chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trình kỳ họp HĐND xã của các cơ quan liên quan thuộc UBND xã,

để cơ quan liên quan chủ động mời các Ban HĐND xã tham gia ngay khi bắt đầu vào quá trình chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trình kỳ họp HĐND xã.

c) UBND xã chỉ đạo cán bộ chuyên môn chuẩn bị hồ sơ, tài liệu chính thức (ký, đóng dấu) gửi đến các Ban HĐND xã thẩm tra đảm bảo thời gian chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND xã. Các cán bộ chuyên môn thuộc UBND xã cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan phục vụ hoạt động thẩm tra, thực hiện nhiệm vụ giải trình tại cuộc họp thẩm tra của các Ban HĐND xã theo sự chỉ đạo của UBND xã.

d) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chỉ đạo chuẩn bị thông báo về hoạt động của MTTQ xã tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của nhân dân trong xã; kiến nghị với HĐND, UBND xã những vấn đề cần thiết.

đ) Trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND xã đề nghị UBND xã chỉ đạo các cán bộ chuyên môn phối hợp với các Ban HĐND xã chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ, tài liệu trình kỳ họp.

2. Việc thảo luận và báo cáo giải trình tại kỳ họp HĐND xã

Thường trực HĐND xã xem xét, quyết định báo cáo chủ tọa kỳ họp đưa nội dung, vấn đề ra thảo luận, giải trình tại phiên họp toàn thể. UBND xã, và các cơ quan liên quan chỉ đạo chuẩn bị báo cáo giải trình.

3. Chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu HĐND xã

a) Căn cứ chương trình kỳ họp, ý kiến, kiến nghị của cử tri, vấn đề xã hội quan tâm và phiếu chất vấn của đại biểu HĐND xã, Thường trực HĐND xã chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thống nhất đề nghị HĐND xã xem xét, quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn tại kỳ họp của HĐND xã.

b) UBND xã chỉ đạo các ban ngành và các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung và trả lời chất vấn của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp HĐND xã.

4. Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung dự thảo nghị quyết HĐND xã

Thường trực HĐND xã phân công các Ban HĐND xã chủ trì, phối hợp với các cán bộ được UBND xã phân công soạn thảo nghị quyết tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết HĐND xã đã được thông qua tại kỳ họp HĐND xã, đảm bảo thời gian ban hành nghị quyết HĐND xã theo luật định.

5. Chế độ thông, tin hội.

Hàng năm, sau kỳ họp cuối năm, UBND, Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả phối hợp công tác năm, thống nhất kế hoạch năm tiếp theo.

Chương III

NỘI DUNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIỮA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Điều 9. Phối hợp đảm bảo chất lượng kỳ họp

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân, dự

thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân, giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, ngân sách địa phương, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp trong thời gian giữa hai kỳ họp.

Điều 10. Phối hợp chuẩn bị các kỳ họp và triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

1. Chậm nhất là một tháng trước kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã trao đổi thống nhất về thời gian, chương trình, nội dung của kỳ họp và xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy; sau đó mỗi bên chuẩn bị phần nội dung liên quan đến trách nhiệm của mình; đảm bảo tiến độ về thời gian, chất lượng về nội dung.

Trong quá trình chuẩn bị, nếu có vấn đề gì cần thay đổi thì Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã kịp thời bàn bạc để có sự thống nhất chung.

2. Ủy ban nhân dân xã họp triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết sau kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã dự các cuộc họp trên.

3. Tại kỳ họp cuối năm, căn cứ kết quả phối hợp, thống nhất giữa Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân xã về dự kiến chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã năm tiếp theo, Thường trực Hội đồng nhân dân chỉ đạo tổng hợp và báo cáo Hội đồng nhân dân xã xem xét giải quyết.

Điều 11. Về dự các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã

1. Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã được mời dự các cuộc họp hàng tháng và các cuộc họp khác của Thường trực Hội đồng nhân dân xã khi xét thấy cần thiết. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã được mời dự các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về những vấn đề liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã được mời dự các cuộc họp hàng tháng và các cuộc họp khác của Ủy ban nhân dân xã bàn việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, ngân sách địa phương và các nhiệm vụ khác, các cuộc họp tổng kết công tác của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã. Đại diện lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân xã được mời dự các cuộc họp của Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã về những vấn đề có liên quan.

2. Giải quyết những nội dung phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐND xã giữa hai kỳ họp HĐND xã

Thường trực HĐND xã tổ chức họp thường kỳ vào trước ngày 20 hằng tháng, họp đột xuất khi cần thiết. Những nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND thuộc thẩm quyền của UBND xã, thì UBND xã đăng ký và chỉ đạo cơ quan chuyên môn chuẩn bị nội dung trình phiên họp Thường trực HĐND xã; đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện kết luận của phiên họp Thường trực HĐND xã.

Đối với những công việc đột xuất cần phải giải quyết kịp thời để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của xã thì UBND xã báo cáo HĐND xã thông qua Thường trực HĐND xã xem xét, xử lý theo quy định. Những nội dung có tầm ảnh hưởng lớn đến

phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã thì Thường trực HĐND xã và UBND xã thống nhất xin chủ trương chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng bộ xã.

Phối hợp xem xét, xử lý nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND xã:

a) Về điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội chưa có trong nghị quyết của HĐND xã do cơ quan cấp trên giao hoặc do yêu cầu tình hình thực tế của xã thì UBND xã gửi văn bản đến Thường trực HĐND xã phối hợp xem xét, xử lý theo quy định và Thường trực HĐND xã sẽ tổng hợp báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

b) Về điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách; sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thì UBND xã có văn bản gửi Thường trực HĐND xã để xem xét, quyết định và UBND xã sẽ báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

Điều 12. Phối hợp trong hoạt động giải trình, chất vấn và trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND xã

Thường trực HĐND xã chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã xem xét, quyết định nội dung giải trình, nhóm vấn đề chất vấn của đại biểu HĐND xã tại phiên họp Thường trực HĐND xã; đồng thời thông báo cho UBND xã, các đoàn thể xã có liên quan chuẩn bị báo cáo và thực hiện giải trình; chuẩn bị nội dung và trả lời chất vấn theo đề nghị của Thường trực HĐND xã.

Điều 13. Phối hợp trong tiếp xúc cử tri; giải quyết và giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Thường trực HĐND xã chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chỉ đạo việc tổ chức tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi UBND xã xem xét, giải quyết.

2. UBND xã chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

3. Thường trực HĐND xã tổ chức giám sát và xây dựng báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND xã.

Điều 14. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã phối hợp thực hiện nhiệm vụ giúp việc chung cho hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành để Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã phục vụ tốt các hoạt động của cơ quan.

Chương IV

NỘI DUNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIỮA ỦY BAN NHÂN DÂN VỚI BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT XÃ KON CHIÊNG

Điều 15. Phối hợp trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã.

1. Khi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân, đến các đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trực tiếp vận động, đến chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam xã thì Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm gửi dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã ít nhất 15 ngày để nghiên cứu, tham gia ý kiến trước khi ban hành.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia ý kiến bằng văn bản về các dự thảo nêu trên và gửi lại cho Ủy ban nhân dân xã trong thời gian quy định; quá thời hạn quy định, nếu Ủy ban nhân dân xã không nhận được văn bản góp ý thì xem như đã được thống nhất với văn bản dự thảo, Ủy ban nhân dân xã sẽ ban hành.

Điều 16. Phối hợp trong hoạt động giám sát

1. Ủy ban nhân dân xã phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện các hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã nếu phát hiện có biểu hiện vi phạm pháp luật của cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của các phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân xã, thì Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã kiến nghị bằng văn bản đến các cơ quan đó. Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xem xét và trả lời kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo luật định.

3. Trong trường hợp Ủy ban nhân dân xã tổ chức hoạt động phối hợp, kiểm tra liên ngành về một lĩnh vực nào đó có liên quan đến hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Ủy ban nhân dân xã mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia.

4. Trường hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức giám sát lĩnh vực nào đó có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn huyện thì Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức giám sát, đồng thời tham gia hoặc cử tham gia đoàn giám sát khi được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã mời.

Điều 17. Phối hợp trong hoạt động phản biện xã hội

Ủy ban nhân dân xã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện các hoạt động phản biện xã hội theo quy định của pháp luật, đồng thời thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm giữa Ủy ban nhân dân xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã theo Quy chế phối hợp tổ chức phản biện xã hội.

Điều 18. Phối hợp trong việc kiến nghị và trả lời kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổng hợp ý kiến của Nhân dân để phản ánh với Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm xem xét, xử lý và có văn bản trả lời Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

2. Ủy ban nhân dân xã khi nhận đơn khiếu nại, tố cáo của công dân do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chuyển đến, hoặc có ý kiến, kiến nghị gửi kèm theo, có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả lời bằng văn bản đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã. Thời hạn trả lời theo

quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, khi cần thiết, Ủy ban nhân dân xã mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham dự.

3. Hằng quý báo cáo một lần, Ủy ban nhân dân xã thông báo đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo; trong đó có phần tổng hợp kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã gửi đến.

Điều 19. Phối hợp về hoạt động Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

1. Ủy ban nhân dân xã hỗ trợ kinh phí hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất và các thông tin có liên quan đến nội dung giám sát cho Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Phòng kinh tế- kế toán phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn nghiệp vụ công tác cho Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng xã để giám sát các nội dung theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Phối hợp thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã hướng dẫn Ban nhân dân các làng phối hợp tuyên truyền vận động Nhân dân trong việc thực hiện và giám sát thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở trong đó tập trung giám sát các nội dung phải công khai để nhân dân biết, nội dung nhân dân bàn và quyết định, nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định và nội dung nhân dân giám sát, kiểm tra.

2. Ủy ban nhân dân xã tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở.

Điều 21. Phối hợp thực hiện giám sát giải quyết các thủ tục hành chính, tại trung tâm hành chính công của xã.

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã hướng dẫn Ban công tác Mặt trận các làng phối hợp tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân hiểu và nắm rõ các nội dung của giám sát giải quyết các thủ tục hành chính, tại trung tâm hành chính công của xã.

2. Ủy ban nhân dân xã tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc cùng cấp phối hợp tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện giám sát giải quyết các thủ tục hành chính, tại trung tâm hành chính công của xã.

Điều 22. Phối hợp tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu chính quyền với Nhân dân theo định kỳ

1. Ủy ban nhân dân xã chủ trì phối hợp Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu chính quyền với đại diện các tầng lớp nhân dân ít nhất mỗi năm một lần để thông tin các nội dung chủ yếu về tình hình kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu Quốc gia và lắng nghe giải quyết những vấn đề bức xúc, những vấn đề người dân quan tâm.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức đối thoại trực tiếp với đại diện các tầng lớp nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Phối hợp trong việc thực hiện một số quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động hòa giải ở cơ sở

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên phổ biến, vận động nhân dân tại cộng đồng dân cư thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở, giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật ở cơ sở bằng biện pháp hòa giải; đóng góp ý kiến về dự thảo văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp; tổ chức thực hiện và hướng dẫn các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp mình tham gia, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở; phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

2. Ủy ban nhân dân xã phối hợp hỗ trợ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận về tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở; bồi dưỡng, tập huấn cho báo cáo viên pháp luật của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên để thực hiện công tác phổ biến, vận động nhân dân chấp hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở. Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát.

4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã được mời tham gia đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp; phối hợp chuẩn bị các điều kiện phục vụ kiểm tra và thực hiện kiểm tra theo kế hoạch.

Điều 24. Phối hợp trong việc tổ chức các cuộc vận động nhân dân

1. Ủy ban nhân dân xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, vận động nhân dân đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, giải quyết vấn đề xã hội, chăm lo cho người nghèo, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ gìn an ninh - chính trị và trật tự - an toàn xã hội.

2. Ủy ban nhân dân xã tham gia ý kiến và thảo luận thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã về mục tiêu, nội dung cuộc vận động và kinh phí để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức thực hiện.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã cử đại diện tham gia Ban chỉ đạo theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã đối với các phong trào nhân dân do Ủy ban nhân dân xã tổ chức, chỉ đạo.

4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trao đổi bằng văn bản với Ủy ban nhân dân xã khi cần có sự phối hợp với các phòng, ban xã trong việc

thực hiện những cuộc vận động có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban đó và Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng, ban thực hiện.

5. Nhân kỷ niệm ngày truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ngày 18 tháng 11 hằng năm hoặc phát động các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua yêu nước thì lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã tham dự theo kế hoạch của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

Điều 25. Việc bảo đảm kinh phí hoạt động

1. Hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã lập dự trù kinh phí gửi Ủy ban nhân dân xã để lập dự toán ngân sách trình Hội đồng nhân dân xã quyết định.

2. Ủy ban nhân dân xã đảm bảo cấp đầy đủ kinh phí hoạt động cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo Luật Ngân sách Nhà nước. Trong trường hợp đột xuất, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã lập dự trù bổ sung kinh phí có kèm thuyết minh để Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết.

Điều 26. Chế độ thông tin giữa Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã .

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được mời tham dự các kỳ họp định kỳ của Ủy ban nhân dân xã kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội và những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân, đến đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trực tiếp vận động, đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

2. Ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ thông báo tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - trật tự của xã tại các hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã định kỳ do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức.

3. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm gửi đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình công tác của Ủy ban nhân dân xã và các văn bản khác có liên quan đến các đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trực tiếp vận động, đến chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

4. Công tác thông tin giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân thực hiện nổi mạng giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các phòng, ban xã về danh sách nhận đơn thư, nội dung, kết quả giải quyết để có sự phối hợp giải quyết và giám sát việc khiếu nại, tố cáo của công dân kịp thời, tránh trùng lặp, gây khó khăn cho các cơ quan chức năng có liên quan.

Chương V

NỘI DUNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIỮA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VỚI BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ

Điều 27. Phối hợp trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã.

1. Khi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân, đến các đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trực tiếp vận động, đến chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thì Thường trực Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm gửi dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã ít nhất 15 ngày để nghiên cứu, tham gia ý kiến trước khi ban hành.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia ý kiến bằng văn bản về các dự thảo nêu trên và gửi lại cho Thường trực Hội đồng nhân dân xã trong thời gian quy định; quá thời hạn quy định, nếu Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã không có ý kiến góp ý thì xem như đã thống nhất với bản dự thảo, Thường trực Hội đồng nhân dân xã ký ban hành.

Điều 28. Phối hợp giám sát hoạt động của các đại biểu dân cử

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo dõi hoạt động của đại biểu dân cử và giúp đại biểu dân cử làm nhiệm vụ đại biểu theo quy định của pháp luật; giám sát đại biểu dân cử tham gia các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, huyện phát biểu phản ánh ý kiến của cử tri, quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cử tri; gương mẫu chấp hành và vận động nhân dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Chương trình hành động của mình khi ứng cử.

Giữa nhiệm kỳ, Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức đánh giá việc thực thi nhiệm vụ của đại biểu Hội đồng nhân dân xã và thông báo kết quả đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để theo dõi, giám sát theo luật định.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân khen thưởng những đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các Hội thẩm nhân dân xã hoạt động tích cực, xuất sắc theo chế độ khen thưởng của Nhà nước.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã quyết định việc đưa ra Hội đồng nhân dân hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đối với những đại biểu không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của cử tri theo quy định của pháp luật.

Điều 29. Phối hợp giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước

Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã lập kế hoạch, tổ chức giám sát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được mời tham dự khảo sát hoặc giám

sát thực tế do Thường trực Hội đồng nhân dân xã hoặc các Ban của Hội đồng nhân dân Huyện tổ chức.

Điều 30. Giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp

1. Hội đồng nhân dân giám sát hoạt động của các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án xã theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân xã mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nghiên cứu, tổ chức cho các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật, trong đó có các cơ quan tư pháp (điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án cùng cấp).

Điều 31. Phối hợp tổ chức các cuộc vận động nhân dân

1. Trên cơ sở đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã nghiên cứu và đề xuất với Hội đồng nhân dân xã đưa vào nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc phát động nhằm thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đề đại biểu Hội đồng nhân dân xã quyết nghị và vận động Nhân dân trên địa bàn ứng cử hưởng ứng.

2. Nhân kỷ niệm ngày truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ngày 18 tháng 11 hằng năm hoặc phát động các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua yêu nước thì Thường trực Hội đồng nhân dân xã và lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân xã tham dự theo kế hoạch của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Điều 32. Phối hợp tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân xã

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan để trả lời, giải trình đối với kiến nghị của cử tri tại địa phương.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình hoặc ủy quyền cho cấp dưới thực hiện; phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Điều 33. Chế độ thông tin giữa Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

1. Mỗi năm 2 lần, vào giữa năm và cuối năm, Thường trực Hội đồng nhân dân xã thông báo bằng văn bản đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã và nêu những kiến nghị của Hội đồng nhân dân xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã. Ngoài ra, Thường trực Hội đồng nhân dân xã gửi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và những văn bản có tính chất thông tin cần thiết cho Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để cùng theo dõi tình hình địa phương.

2. Đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được mời dự các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã và các Ban Hội đồng nhân dân xã vào mỗi quý, các cuộc họp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã để chuẩn bị cho kỳ họp định kỳ của Hội đồng nhân dân xã.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã được mời dự các hội nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã họp bàn về các vấn đề kinh tế - xã hội của xã, việc giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước và các vấn đề có liên quan khác. Trong các hội nghị này, Thường trực Hội đồng nhân dân xã phát biểu ý kiến và những đề nghị của mình về các vấn đề mà Hội đồng nhân dân xã quan tâm.

4. Đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được mời dự các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân để thông báo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, về những ý kiến, kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 34. Biện pháp tổ chức thực hiện quy chế

1. Căn cứ các quy định về mối quan hệ công tác, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã có kế hoạch phối hợp chung, hàng năm có chương trình phối hợp cụ thể. Có biện pháp cụ thể kiểm tra việc thực hiện quy chế này, tổ chức sơ kết và tổng kết rút kinh nghiệm.

2. Vào quý IV mỗi năm, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã căn cứ vào quy chế này để họp kiểm điểm đánh giá những mặt làm được, chưa làm được, rút kinh nghiệm và có phương hướng công tác sắp tới.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã cán bộ tham mưu lĩnh vực Dân chủ - Pháp luật có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện và phối hợp tham mưu cho Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện quy chế này.

Điều 35. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kon Chiêng.

Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có vấn đề phát sinh cần phải bổ sung, sửa đổi thì Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã sẽ trao đổi để có sự thống nhất chung, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương./.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ
CHỦ TỊCH**



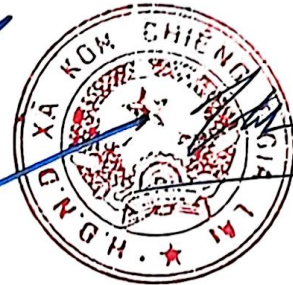
Đinh Thị Lệ

**TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Tuấn

**TM. TT HĐND XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Chất

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (B/c);
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- Ủy Ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Lưu: VP HĐND&UBND, UBMTTQVN xã.